

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 373/2022/HS-ST
Ngày: 13-12- 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn
2. Bà Phạm Tú Nhi

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an thành phố Dĩ An, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 338/2022/TLST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 364/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc M, sinh năm 2002, tại tỉnh Bình Dương; nơi ĐKHKTT: xã A, huyện Ph, tỉnh B; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1975 và bà Thị L, sinh năm 1978; Bị cáo có 04 anh em ruột (lớn nhất 1999, nhỏ sinh năm 2015); Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/7/2022. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Mai Thanh Th, sinh năm 2001, tại tỉnh Bạc Liêu; nơi ĐKHKTT: Ấp T, xã V, huyện V, tỉnh B; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông Mai Thanh V, sinh năm 1967 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1967; Bị cáo có 01 anh sinh năm 1992; Tiền sự, tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/7/2022. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

3. Mai Chí L, sinh năm 1995, tại tỉnh Bạc Liêu; nơi ĐKHKTT: Ấp Th, xã V, huyện V, tỉnh B; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông Mai Thanh

Ph, sinh năm 1971 và bà Lê Thị H, sinh năm 1969; Bị cáo có vợ là Võ Thị M, sinh năm 1999, có 01 con sinh năm 2018; Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 13/7/2016 bị Công an phường 1, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 2.500.000đ về hành vi xâm hại đến sức khoẻ của người khác, bị cáo đã nộp phạt cùng ngày; Ngày 19/3/2020 bị Công an huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu ra quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000đ về hành vi đánh bạc, ngày 04/5/2020 bị cáo đã nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/7/2022. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

4. Nguyễn Trí Đ, sinh năm 1992, tại tỉnh Bạc Liêu; ĐKKHKT: Ấp Th, xã V, huyện V, tỉnh B; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Công nhân; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1963 và bà Trần Thị H, sinh năm 1960; Bị cáo có 05 anh chị (lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1990); Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 263/2020/HSST ngày 16/7/2020 của Toà án nhân dân thành phố Dĩ An xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc; khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam bị cáo còn phải chấp hành hình phạt 01 năm cải tạo không giam giữ, thời gian chấp hành tính từ ngày 22/10/2021 đến 22/10/2022, đồng thời xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là 20.000.000đ. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 27/7/2022. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Bà Thị L, sinh năm 1978; trú tại: xã A, huyện Ph, tỉnh B; có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979; trú tại: ấp L, xã L, huyện B, tỉnh B. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc M, Mai Thanh Th, Nguyễn Trí Đ và Mai Chí L là bạn bè quen biết và có sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Khoảng 19 giờ ngày 26/7/2022, Nguyễn Trí Đ rủ Th, M, L đến nhà trọ tại khu phố Thái Bình 2, phường Long Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để nhậu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, sau khi nhậu xong Đ rủ cả nhóm mua ma túy về sử dụng thì tất cả đồng ý. Đ nói L chuyển 300.000đ cho M để mua ma túy và nói với cả nhóm ngày mai có tiền sẽ trả lại cho L. L sử dụng ứng dụng chuyển tiền trong điện thoại di động hiệu Oppo F13 màu hồng sim số 034442402 chuyển 300.000đ từ tài khoản của L số 101875101657 Ngân hàng Vietinbank qua tài khoản của M số 1020291273 Ngân hàng Vietcombank để M và Th đi mua ma túy. M đưa xe mô tô biển số 61G- 446.72 cho Mai Thanh Th điều khiển chở M đến khu vực gần bến xe Sông La thuộc phường Tân Đông Hiệp để mua ma túy. Trên đường đi M

ghé cây ATM (không xác định được) để rút 300.000đ đưa cho Th. Đến gần khu vực bến xe Sông La, Th gặp người đàn ông tên Gi mua 300.000đ được 01 gói ma túy đựng trong 01 túi nylon hàn kín. Sau khi mua ma túy, Th đưa cho M cất giữ trong túi quần bên phải phía trước. Tiếp đó Th nói M đưa 50.000đ để mua 01 cái nỏ sử dụng ma túy. Khi mua được nỏ thủy tinh Th điều khiển xe mô tô chở M về phòng trọ của Đ. Khi đi đến khu vực gần bến xe buýt 150 thuộc khu phố Ngãi Thắng, phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng công an tuần tra kiểm tra, M thấy vậy liền lấy gói ma túy ném xuống đất nhưng bị phát hiện. M khai đó là ma túy do M, Th, L và Đ hùn tiền mua về sử dụng.

Vật chứng thu giữ: 01 gói tinh thể màu trắng được bảo quản trong túi nylon hàn kín, 01 cái nỏ, 01 túi đeo vai màu đen, 01 xe mô tô hiệu Honda Blade; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F13 màu hồng, sim số 0344442402; 01 điện thoại di động hiệu samsung Galaxy Note 8 Amàu xanh, sim số 0392337754.

Theo Kết luận giám định số 370/KL- KTHS (MT) ngày 03/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3083gam.

Theo bản cáo trạng số 366/CT- VKS- DA ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Ngọc M, Mai Thanh Th, Nguyễn Trí Đ, Mai Chí L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trong phần tranh luận Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc M, Mai Thanh Th, Nguyễn Trí Đ, Mai Chí L về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng, đánh giá về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Mai Thanh Th mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Trí Đ mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; xử phạt bị cáo Mai Chí L mức hình phạt từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù; Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định, 01 nỏ thủy tinh, 01 túi đeo vai màu đen, 01 sim số 0344442402, 01 sim số 0392337754; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Oppo F13 màu hồng.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 61G1- 446.92 màu đen xám do anh Nguyễn Văn Th đứng tên sở hữu. Tháng 6/2021 ông Th bán xe mô tô nói trên cho bà Thị L (mẹ của Nguyễn Ngọc M) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Bà L cho M mượn làm phương tiện đi lại, bà L không biết M sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại xe nói trên cho bà L, tại phiên toà bà L không có ý kiến gì.

Tại phiên toà các bị cáo Nguyễn Ngọc M, Mai Thanh Th, Nguyễn Trí Đ, Mai Chí L không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 26/7/2022, tại khu vực bên xe buýt 150 khu phố Ngải Thắng, phường Bình Thắng, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, lực lượng công an phường Bình Thắng phối hợp với đội cảnh sát KT- MT công an thành phố Dĩ An tuần tra thấy Mai Thanh Th điều khiển xe mô tô biển số 61G1-446.72 chở Nguyễn Ngọc M có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện M ném xuống đất 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa tinh thể màu trắng. M khai đó là ma túy đá do M, Th, L và Đ hùn tiền mua về sử dụng, lực lượng Công an lập biên bản niêm phong tang vật và đưa M, Th về trụ sở phường làm việc. Đồng thời ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Đ và L. Theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương: Chất gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3083gam.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc M, Mai Thanh Th, Nguyễn Trí Đ, Mai Chí L đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi: Hành vi tàng trữ ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và xâm phạm đến chế độ quản lý các chất gây nghiện của nhà nước. Các bị cáo biết Methamphetamine là chất gây nghiện độc hại do nhà nước độc quyền và thống nhất quản lý, việc sử dụng chúng không những hủy hoại sức khỏe của bản thân, mà còn là điều kiện phát sinh các tệ nạn xã hội và nhiều tội phạm khác nhưng các bị cáo vẫn tàng trữ, sử dụng. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm nhằm giáo dục răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau bàn bạc thực hiện, tuy nhiên cũng xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo để quyết định mức hình phạt cho phù hợp.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo M, L, Th không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Đ năm 2020 bị xử 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc, bị cáo chưa chấp hành xong thời hạn phạt tù, chưa đóng án phí và chưa nộp phạt bổ sung nên phải chịu tình tiết tái phạm quy định tại

Điều h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Đối với bị cáo Đ tại bản án số 263/2020/HSST ngày 16/7/2020 của Toà án nhân dân thành phố Dĩ An xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội đánh bạc, khấu trừ thời gian tạm giam 02 tháng, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ với thời gian 01 năm kể từ ngày 22/10/2021. Tuy nhiên, ngày 27/7/2022 bị cáo đã phạm tội mới. Như vậy, thời gian chấp hành còn lại của bị cáo Đ là 02 tháng 26 ngày tương đương với 29 ngày tù. Khi quyết định hình phạt cần phải tổng hợp hình phạt thời gian còn lại của Bản án 263/2020/HSST ngày 16/7/2020 đối với bị cáo Đ theo quy định tại Điều 36, Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 370/PC09 chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2059 gam còn lại sau giám định cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 nỏ thủy tinh, 01 túi đeo màu đen là vật chứng trong vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Oppo 13 màu hồng các bị cáo sử dụng liên hệ mua ma túy nên cần tuyên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 sim số 0344442402, 01 sim số 0392337754 các bị cáo sử dụng liên hệ với nhau để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Blade biển số 61G1- 446.92 màu đen xám do anh Nguyễn Văn Th đứng tên sở hữu. Tháng 6/2021 ông Th bán xe mô tô nói trên cho bà Thị L (mẹ của Nguyễn Ngọc M) nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Bà L cho M mượn làm phương tiện đi lại, bà L không biết M sử dụng vào việc phạm tội. Do đó, cơ quan điều tra đã trả lại xe nói trên cho bà L là phù hợp quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo M, Th, L;

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 47; Điều 36; Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Đ;

- Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc M, Mai Thanh Th, Nguyễn Trí Đ, Mai Chí L phạm tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/7/2022.

Xử phạt bị cáo Mai Thanh Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/7/2022.

Xử phạt bị cáo Mai Chí L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/7/2022.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trí Đ 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù. Tổng hợp với 29 ngày tù còn lại của Bản án số 263/2020/HSST ngày 16/7/2020, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 08 (tám) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 27/7/2022.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ 01 bì thư niêm phong ghi số vụ 370/PC09 chứa ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2059gam; 01 nỏ thủy tinh, 01 túi đeo màu đen; 01 sim số 0344442402, 01 sim số 0392337754.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Note 8 màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Oppo 13 màu hồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/11/2022 giữa Công an thành phố Dĩ An và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Ngọc M, Mai Thanh Th, Nguyễn Trí Đ, Mai Chí L, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS TP.Dĩ An;
- Công an TP.Dĩ An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

Phạm Thị Anh Thư